

BỘ NỘI VỤ
Số: 79/2005/TT-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chuyển xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thay đổi

công việc và các trường hợp được chuyển công tác từ lực lượng vũ trang, cơ yếu

và công ty nhà nước vào làm việc trong các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; sau khi trao đổi ý kiến với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan, Bộ Nội vụ hướng dẫn chuyển xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thay đổi công việc và các trường hợp được chuyển công tác từ lực lượng vũ trang, cơ yếu và công ty Nhà nước vào làm việc trong các cơ quan Nhà nước và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước (bao gồm cả các hội, các tổ chức phi Chính phủ, các dự án và các cơ quan, tổ chức quốc tế đặt tại Việt Nam có sử dụng biên chế Nhà nước) như sau:

I. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Cán bộ, công chức, viên chức có thay đổi công việc do được bầu cử, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, thôi giữ chức danh lãnh đạo; nâng ngạch, chuyển ngạch; điều động, luân chuyển, chuyển công tác.
- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan hưởng lương thuộc lực lượng vũ trang (quân đội nhân dân và công an nhân dân), người làm công tác cơ yếu trong tổ

chức cơ yếu và người làm việc trong công ty Nhà nước được tiếp nhận, tuyển dụng, điều động, luân chuyển (sau đây gọi chung là chuyển công tác) vào làm việc trong cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.

Các đối tượng thuộc phạm vi áp dụng nêu trên tại thời điểm thay đổi công việc hoặc chuyển công tác đã được xếp lương theo quy định tại Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30 tháng 9 năm 2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn bảng lương chức vụ, bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát; Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương các công ty Nhà nước.

II. NGUYÊN TẮC XẾP LƯƠNG

1. Đối với cán bộ được bầu cử hoặc được bổ nhiệm giữ chức danh lãnh đạo theo nhiệm kỳ thuộc diện xếp lương theo bảng lương chức vụ gồm Bộ trưởng và tương đương trở lên và cán bộ chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là chức danh xếp lương chức vụ theo nhiệm kỳ).

a) Hiện giữ chức danh nào thì xếp lương chức vụ theo chức danh đó; nếu đồng thời giữ nhiều chức danh khác nhau thì xếp lương theo chức danh có hệ số lương chức vụ cao nhất; khi thay đổi chức danh thì xếp lại lương cho phù hợp.

b) Trường hợp luân chuyển theo yêu cầu nhiệm vụ đến giữ chức danh khác có mức lương chức vụ thấp hơn thì được giữ mức lương chức vụ đang hưởng theo chức danh cũ trong suốt thời gian luân chuyển.

c) Khi thôi giữ chức danh để làm công việc khác có mức lương chức vụ hoặc mức lương chuyên môn, nghiệp vụ cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) thấp hơn mức lương chức vụ đang hưởng thì được bảo lưu mức lương chức vụ đang hưởng trong 6 tháng, sau đó xếp lại lương theo chức danh hoặc công việc mới được đảm nhiệm.

Nếu thôi giữ chức danh để làm thủ tục nghỉ hưu theo thông báo của cấp có thẩm quyền mà vẫn thuộc biên chế trả lương có đóng bảo hiểm xã hội ở cơ quan, đơn vị thì được bảo lưu mức lương chức vụ cho đến khi nghỉ hưu.

Nếu thôi giữ chức danh do bị kỷ luật (miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức) và các trường hợp thôi giữ chức danh để làm công việc khác không thuộc biên chế trả lương có đóng bảo hiểm xã hội ở cơ quan, đơn vị của Nhà nước thì thôi hưởng lương chức vụ kể từ ngày thôi giữ chức danh.

2. Đối với cán bộ giữ chức danh do bầu cử thuộc diện xếp lương chuyên môn, nghiệp vụ và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo.

Khi được bầu giữ chức danh thì được hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức danh bầu cử được đảm nhiệm và xếp lương vào ngạch công chức hành chính như sau: Nếu đang xếp lương ở ngạch công chức hành chính thì giữ nguyên ngạch, bậc lương đang hưởng; nếu đang xếp lương ở ngạch công chức, viên chức khác thì phải chuyển sang ngạch công chức hành chính tương đương; nếu chưa xếp lương ở ngạch công chức, viên chức thì tùy từng trường hợp để bổ nhiệm vào ngạch công chức hành chính theo hướng dẫn tại Thông tư này.

3. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện xếp lương theo ngạch công chức, viên chức hoặc chức danh chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành Tòa án, Kiểm sát (sau đây gọi chung là ngạch công chức, viên chức).

a) Làm công việc gì thì bổ nhiệm vào ngạch công chức, viên chức đó; được bổ nhiệm vào ngạch công chức, viên chức nào thì xếp lương theo ngạch công chức, viên chức đó.

b) Việc phân loại kết quả tuyển dụng hoặc kết quả thi nâng ngạch không được dùng làm căn cứ để xếp lên bậc lương cao hơn trong ngạch được bổ nhiệm.

c) Khi thay đổi công việc hoặc chuyển công tác không được kết hợp nâng bậc lương hoặc nâng ngạch.

Trường hợp chuyển sang làm công việc mới không phù hợp với ngạch công chức, viên chức đang giữ thì phải chuyển ngạch.

Trường hợp luân chuyển theo yêu cầu nhiệm vụ đến làm công việc khác có mức lương thấp hơn thì được giữ ngạch, bậc lương đang hưởng (kể cả chế độ nâng bậc lương và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung ở ngạch công chức, viên chức đó).

Trường hợp chuyển công tác mà công việc mới phù hợp với ngạch đang giữ, thì cơ quan, đơn vị mới tiếp tục trả lương (kể cả tính thời gian xét nâng bậc lương lần sau hoặc xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung nếu có ở ngạch đang giữ) theo giấy thôi trả lương của cơ quan, đơn vị cũ.

d) Khi được bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, thì giữ nguyên ngạch, bậc lương đang hưởng và hưởng phụ cấp chức vụ của chức danh lãnh đạo được đảm nhiệm; nếu ngạch công chức, viên chức đang giữ không phù hợp với chuyên môn theo chức danh lãnh đạo mới được đảm nhiệm thì phải chuyển ngạch.

4. Cán bộ, công chức, viên chức giữ chức danh lãnh đạo (bầu cử hoặc bổ nhiệm) khi thôi giữ chức danh lãnh đạo thì không được dùng phụ cấp chức vụ lãnh đạo đã được hưởng trước đó để xếp lên bậc lương cao hơn trong ngạch công chức, viên chức đang giữ; việc bảo lưu và thôi hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Cán bộ chuyên trách và công chức ở xã, phường, thị trấn (cấp xã), các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang, cơ yếu và công ty Nhà nước được chuyển công tác vào làm việc trong cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, thì được bổ nhiệm và xếp lương vào ngạch công chức, viên chức phù hợp với vị trí và chuyên môn, nghiệp vụ của công việc mới được đảm nhiệm. Chế độ tập sự hoặc thử việc khi chuyển công tác thực hiện theo quy định của pháp luật, thời gian tập sự hoặc thử việc (nếu có) này được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương ở ngạch công chức, viên chức được bổ nhiệm khi chuyển công tác.

III. CÁCH CHUYỂN XẾP LƯƠNG

1. Cán bộ xếp lương chức vụ Bộ trưởng và tương đương trở lên.

Cán bộ được bầu cử hoặc được bổ nhiệm giữ chức danh xếp lương chức vụ Bộ trưởng và tương đương trở lên hoặc khi thôi giữ chức danh để làm công việc khác thì

tùy từng trường hợp cụ thể cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định xếp lương cho phù hợp.

2. Cán bộ được bầu giữ chức danh chuyên trách cấp xã.

a) Trường hợp công chức đang làm việc trong cơ quan Nhà nước từ cấp huyện trở lên và viên chức đang làm việc trong đơn vị sự nghiệp của Nhà nước được bầu giữ chức danh chuyên trách cấp xã, thì được giữ ngạch, bậc lương đang hưởng (kể cả chế độ nâng bậc lương và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung ở ngạch công chức, viên chức đó).

b) Trường hợp công chức cấp xã được bầu giữ chức danh chuyên trách cấp xã, thì xếp lương vào bậc 1 của chức danh chuyên trách được đảm nhiệm. Nếu hệ số lương bậc 1 ở chức danh chuyên trách này thấp hơn hệ số lương của chức danh chuyên môn đang hưởng, thì được hưởng thêm hệ số chênh lệch bảo lưu cho bằng hệ số lương chuyên môn đang hưởng; hệ số chênh lệch bảo lưu này giảm tương ứng khi cán bộ được xếp lương bậc 2 của chức danh chuyên trách hiện đảm nhiệm hoặc xếp lương ở chức danh chuyên trách khác cao hơn.

c) Các trường hợp khác ngoài quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 này được bầu giữ chức danh chuyên trách cấp xã lần đầu (nhiệm kỳ đầu) thì được xếp lương vào bậc 1 của chức danh chuyên trách được đảm nhiệm.

d) Cán bộ chuyên trách cấp xã đang xếp lương bậc 1 ở chức danh chuyên trách nhiệm kỳ đầu (kể cả được bầu bổ sung), đến nhiệm kỳ thứ hai được tái cử (cùng chức danh) hoặc được bầu giữ chức danh khác có cùng hệ số lương chức vụ thì khi có đủ 60 tháng hưởng lương bậc 1 tính từ nhiệm kỳ đầu được xếp lương vào bậc 2 ở chức danh chuyên trách hiện đảm nhiệm.

đ) Cán bộ chuyên trách cấp xã được bầu giữ chức danh chuyên trách mới có hệ số lương chức vụ khác với hệ số lương chức vụ của chức danh chuyên trách đã đảm nhiệm trước đó (sau đây gọi là chức danh chuyên trách cũ), thì căn cứ vào hệ số lương đang hưởng ở chức danh chuyên trách cũ chuyển xếp vào hệ số lương cao hơn gần nhất ở chức danh chuyên trách mới (hiện đảm nhiệm). Nếu chức danh chuyên trách mới có hệ số lương bậc 2 thấp hơn hệ số lương đang hưởng ở chức